

Bản án số: 172/2018/HS-PT

Ngày: 24-10- 2018.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

Th phân hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Hồng Phương

Ông Trần KhA Hồng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thúy Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Đinh Thị Thu Huyền- Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 24 tháng 10 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 142/2018/TLPT-HS ngày 28/8/2018 do có kháng cáo của bị cáo bị cáo Chu Quang A đối với bản án Hình sự sơ thẩm số 35/2018/HS-ST ngày 19/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Chu Quang A, sinh ngày 16/6/1990, tại Sông Công, Thái Nguyên; ĐKKHKT: Xóm B, xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Chu Quang N; con bà Đinh Thị L. Có vợ là Hoàng Thị D; có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bào chữa cho bị cáo do bị cáo mời:** bà Nguyễn Thị Thanh N, luật sư văn phòng luật sư Th, đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên (có mặt)

*** Người bị hại không kháng cáo:**

Anh: Nguyễn Huy D, sinh năm 1986 (có mặt)

Trú tại: Thôn 1, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trưa ngày 9/4/2017 Chu Quang A cùng một số công nhân làm cùng xưởng lắp ráp của Công ty phụ tùng đến quán TV thuộc tổ

dân phố Làng S, phường B, Thành phố S liên Hn tại phòng hội trường của quán. Tại đây còn có nhóm anh Nguyễn Huy D, chị Nông Thị D1, chị Lưu Thị H, anh Nguyễn Xuân Th, anh Ngô Văn T1 và một số người bạn của chị D1 cũng đến quán TV để ăn trưa tại phòng số 3. Khoảng 11^h45' A ra ngoài nghe điện thoại thì gặp anh D cùng với chị D1, chị H đang đứng ở ngoài sân để đợi taxi đưa anh D về, do lúc này D đã say rượu. Trong lúc chờ xe taxi, chị H đi vào phòng số 3 để uống rượu với mọi người, còn D đi theo sau chị H, khi đến cửa phòng chân của D đá vào cửa kính làm vỡ kính, cho rằng D có thái độ và phá phách, Th và T1 đi từ trong phòng ra dùng chân tay không đA vào người D. Thấy D bị đánh nên chị H và chị D1 vào can ngăn thì Th và T1 không đánh D nữa mà đi vào phòng tiếp tục uống rượu, còn anh D đi ra sân phía trước cửa phòng số 3 thì gặp Chu Quang A đang đứng đối diện cách nhau chưa đến 1m, cho rằng A cản đường mình để gây sự D nói “Đ.mẹ mày muốn gì”, A nói “thế ông làm sao”, rồi A co chân phải lên đạp 01 nhát vào ngực anh D, khiến anh D ngã đập đầu xuống nền sân bê tông bất tỉnh, được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện C Thái Nguyên, rồi chuyển đến Bệnh viện Việt Đức Hà Nội để điều trị đến ngày 18/4/2017 ra viện.

Trích sao bệnh án thể hiện: Anh D bị chấn thương sọ não; Máu tụ ngoài màng cứng thái dương đỉnh trái, chảy máu dưới nhện, dập não thái dương phải.

Tại bản kết luận giám định số 191/TgT ngày 30/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Anh Nguyễn Huy D bị chấn thương sọ não, tụ máu ngoài màng cứng, tụ máu dưới màng cứng, tổn thương não, chảy máu dưới màng nhện, vỡ xương thái dương trái, khuyết xương sọ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 69%.

Tại bản kết luận giám định số 296 ngày 10/10/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Cơ chế hình thành vết thương do lực tác động tương hỗ với vật tày.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35 ngày 19/7/2018 Tòa án nhân dân Th phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Chu Quang A phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng khoản 3 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; (Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7; khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015), xử phạt: Chu Quang A 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn buộc bị cáo chịu án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/7/2018 bị cáo Chu Quang A kháng cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo A giữ nguyên nội dung kháng cáo, lúc đầu bị cáo cho rằng bị cáo chỉ vô ý gây thương tích, sau đó bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Phần kết luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phân tích vụ án xác định cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa không có tình tiết nào mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 35 ngày 19/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo không tranh luận gì.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với việc áp dụng pháp luật của cấp sơ thẩm, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận bảo lãnh. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm anh Th, anh T1, chị D1 và chị H là những nhân chứng quan trọng nhưng đều vắng mặt tại phiên tòa. Anh D khai rất rõ anh thấy 03 người ở trong phòng số 3 ra đA anh, có người cầm một vật gì đó vụt vào thái dương làm anh bị choáng chạy ra nhà xe ôm A và nói “ anh làm gì thì làm đi” thì A mới đập anh D, như vậy vết thương ở thái dương của anh D có ảnh hưởng gì đến thương tích của anh D không, chính chị H khai anh D bị nhiều vết thương như ở cổ, cằm, có bị chảy máu, về mặt chủ quan cần xem xét sự việc trước đó để đánh giá thì mới khách quan, lời khai của chị D1 có nhiều mâu thuẫn, lúc thì chị D1 khai anh D ngã ngội, lúc thì khai không nhìn thấy, anh Th, anh T1, chị H khai không nhìn thấy việc A đập, còn anh D khai không biết vết thương ở đâu ra. Bệnh viện V có xác nhận anh D bị 01 vết xây sát ở thái dương (luật sư cung cấp 01 ảnh về vết thương của anh D). Tại bản kết luận giám định ghi do lực tác động tương hỗ với vật tày, cấp sơ thẩm chưa làm rõ, cơ quan giám định chưa giải thích rõ có phải đầu anh D tác động vào vật tày hay vật tày tác động vào đầu anh D, nên nhà có phải là vật tày không. Đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, cần có giải thích của cơ quan giám định. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương bảo lãnh, bị cáo phạm tội lần đầu. Hành vi của bị cáo không phải do hiềm khích, bị cáo không cố ý gây thương tích cho anh D, gây thương tích trong trường hợp “Họa vô đơn chí”, hành vi giã đơn đập vào người làm anh D ngã xuống dẫn đến thương tích. Cần xem xét vết thương có phải do một mình bị cáo gây ra cho anh D hay không, không cần buộc bị cáo tù giam. Đề nghị Hội đồng

xét xử căn cứ điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự giảm án cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

Viện kiểm sát đối đáp: Hồ sơ vụ án không có căn cứ nào chứng minh được việc T1 và Th là đồng phạm cùng với A vì sự việc lúc đầu đã chấm dứt, anh D đi ra trong trạng thái vẫn bình thường, bị cáo nhận là do hành vi đập của mình dẫn đến anh D bị thương tích 69% hậu quả khá nặng; Về thương tích do vật tày tương hồ thì khi đầu của anh D tác động vào mặt nền đây là vật tày diện rộng. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đề nghị.

Luật sư: Chị D1 và chị H khai anh D bị Th và T1 đánh có ngã vào xe mô tô, vết thương ở thái dương không phải do vật tày gây nên. Tuy nhiên nhìn vết thương thì cũng phải xem xét khách quan.

Lời nói sau cùng bị cáo A ân hận về việc mình đã gây ra, mong Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Chu Quang A làm trong hạn luật định được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Chu Quang A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã mô tả: Khoảng 11^h45' ngày 09/4/2017, tại nhà hàng TV, thuộc tổ dân phố Làng S, phường B, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên Chu Quang A dùng chân đạp vào ngực anh Nguyễn Huy D, làm anh D ngã đập đầu xuống nền sân bê tông bị chấn thương sọ não, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 69%.

Với hành vi trên Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử bị cáo Chu Quang A về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Chu Quang A, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án, áp dụng đúng, đủ các quy định của pháp luật, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay người bị hại tiếp tục xin giảm hình phạt cho bị cáo (tình tiết này đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét), bị cáo không xuất trình được tình tiết nào mới, mức hình phạt 42 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là phù hợp, có như vậy mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xét lại.

Như phân tích trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không chấp nhận đề nghị của luật sư.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Quang A. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 35 ngày 19/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Tuyên bố: Bị cáo Chu Quang A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng khoản 3 Điều 104, điểm p,b khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; (Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7; khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015), xử phạt: Chu Quang A 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án.

2.Án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí . Bị cáo Chu Quang A phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm sung quỹ nhà nước.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSTỉnhTN; Sở TP;
- TAND TP Sông Công;
- VKSND TP Sông Công;
- CA TP Sông Công;
- THADS TP Sông Công;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Nguyễn Thị Lan Phương

